**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 1 – MÔN MĨ THUẬT**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**GV giảng dạy: Phạm Minh Hải**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Lớp** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Tích hợp hoặc điều chỉnh** |
| **HAI** | Chiều | 1A | 1,2 | MT | **BÀI: MĨ THUẬT QUANH TA** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội. |
| 1B | 3 | TD | **BÀI 1: TỔ CHỨC LỚP – TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG** |  |
| **BA** | Sáng | 2A | 1,2 | MT | **BÀI 1: BẦU TRỜI VÀ BIỂN CẢ** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt. |
| 4A | 3,4 | MT | **Bài 1: TRANH XÉ DÁN GIẤY MÀU** | Tích hợp, liên thông với môn TNXH; Tiếng việt. |
| Chiều | 5A | 1,2 | MT | **BÀI 1:** **QUANG CẢNH TRƯỜNG EM** |  |
| 2B | 3 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 1) |  |
| **TƯ** | Sáng | 1A | 3 | TC | **Chủ đề: VẼ TỰ DO**  (3 tiết học tiết 1) |  |
| 2A | 4 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 1) |  |
| Chiều | 3A | 1,2 | MT | **Bài 1:** **SẮC MÀU CỦA CHỮ** | Tích hợp với môn Tiếng việt, Đạo đức |
| 1B | 3 | TD | **Bài 2 : TƯ THẾ ĐỨNG NGHIÊM, ĐỨNG NGHỈ, TẬP HỢP HÀNG DỌC, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ** |  |
| **NĂM** | Sáng | 1C | 1,2 | MT | **BÀI: MĨ THUẬT QUANH TA** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội. |
| 2C | 3,4 | MT | **BÀI 1: BẦU TRỜI VÀ BIỂN CẢ** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt. |
| **SÁU** | Chiều | 2C | 1 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 1) |  |
| 1C | 2 | TC | **Chủ đề: VẼ TỰ DO**  (3 tiết học tiết 1) |  |
| 1B | 3 | TC | **Chủ đề: VẼ TỰ DO**  (3 tiết học tiết 1) |  |

**Thứ hai ngày 9 tháng 9 năm 2024**

**Chiều**

**lớp 1A -** *Tiết 1, 2* **MĨ THUẬT**

**MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**

**BÀI: MĨ THUẬT QUANH TA**

**I. Yêu cầu cần đạt :**

\*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được Mĩ thuật có ở mọi nơi trong cuộc sống.

- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được một hình theo ý thích.

- Phân tích và đánh giá: HS chỉ ra được nét đẹp và các hình thức Mĩ thuật có ở xung quanh.

- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mĩ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

**II. Đồ dung dạy học và học liệu:**

**1. Đồ dùng:**

***\* Giáo viên:***

- Sách học MT lớp 1.

- Hình ảnh MT có trong thực tế cuộc sống, hình ảnh sản phẩm, tác phẩm MT.

***\* Học sinh:***

- Sách học MT lớp 1.

- Màu, chì, tẩy, giấy vẽ...

**2. Phương pháp:**

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.

- Hoạt động nhóm.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi tìm màu sắc trong hộp màu của em.  - Khen ngợi HS thắng cuộc.  - GV giới thiệu chủ đề, yêu cầu HS nhắc lại.  **1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ**  **- Kể tên các đồ dùng MT em biết.**  \* **Mục tiêu:**  + HS nhận biết và kể tên được một số đồ dùng và vật liệu để học MT.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - Yêu cầu HS quan sát hình trang 8+9 sách học MT 1.  - GV đặt câu hỏi gợi mở:  + Tên các đồ dùng, vật liệu ở trang 8-9 SGK MT là gì ?  + Đồ dùng vật liệu đó dùng để làm gì ?  + Em có những đồ dùng gì để học môn MT ?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV tóm tắt:  + Học mĩ thuật không thể các đồ dùng học tập và các vật liệu như bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ...  + Mỗi đồ dùng đó lại có công dụng riêng của nó.  **2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG.**  **-Nhận biết MT trong cuộc sống.**  \* **Mục tiêu:**  **+** HS biết quan sát các hình ảnh trong tự nhiên và sản phẩm tác phẩm MT.  + HS nhận ra vẻ đẹp và các hình thức MT trong cuộc sống xung quanh.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - GV hướng dẫn HS:  + Quan sát hình ảnh GV đã chuẩn bị trên màn hình.  + Chỉ ra những hình ảnh đẹp trong tự nhiên và hình ảnh do sản phẩm, tác phẩm MT tạo nên.  **.** Em thích hình ảnh nào?  **.** Hình ảnh nào thể hiện vẻ đẹp trong tự nhiên?  **.** Hình ảnh nào do MT tạo nên?  - GV khen ngợi HS, chốt lại KT.  - GV yêu cầu HS làm Bài tập 1 trong vở BT trang 6.  **3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO.**  - **Vẽ một hình theo ý thích.**  \* **Mục tiêu:**  + HS hiểu và nắm được công việc phải làm.  + HS sử dụng bút, màu vẽ được một hình bất kì theo ý thích.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - Khuyến khích HS lựa chọn bút màu để vẽ một hình yêu thích. Chia sẻ về hình sẽ vẽ.  - Yêu cầu HS sử dụng bút màu đã chọn để vẽ hình vào giấy.  - Hướng dẫn HS chọn màu để vẽ vào hình theo ý thích.  - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 7.  - GV quan sát, giúp đỡ HS làm bài.  **4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ.**  - **Trưng bày và chia sẻ.**  \* **Mục tiêu:**  + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về bài vẽ của mình của bạn.  + HS bước đầu làm quen với việc giới thiệu và nêu cảm nhận về bài vẽ.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - GV hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ theo nhóm hoặc trên bảng.  - Khuyến khích HS trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình, của bạn.  - Hướng dẫn HS tự đánh giá.  - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS.  **5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN.**  \* **Khám phá thêm hình ảnh MT quanh ta.**  - Khuyến khích HS quan sát, chỉ ra hình ảnh và sản phẩm, tác phẩm MT có ở xung quanh.  - GV tóm tắt: MT có ở mọi nơi và làm đẹp cho cuộc sống của con người.  **\* ĐÁNH GIÁ:**  - Khen ngợi HS có bài vẽ đẹp.  - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học. | - Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV  - Mở bài học  - Nhận biết, kể tên đồ dùng và vật liệu dùng để học môn MT.  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Quan sát  - 1, 2 HS  - 1 HS  - 1, 2 HS  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Tiếp thu  - Ghi nhớ  - Biết quan sát  - Nhận ra  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Quan sát  - Nhận biết, chỉ ra được theo yêu cầu của bài học.  - 1, 2 HS nêu  - 1 HS nêu  - 1 HS  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Thực hiện  - Hiểu công việc của mình phải làm  - Hoàn thành được bài tập trên lớp  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Thực hành vẽ cá nhân  - Thực hiện  - Thực hiện theo ý thích  - Thực hành làm bài  - Hoàn thành bài trên lớp  - Trưng bày, chia sẻ bài vẽ  - Làm quen  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Trưng bày  - Trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình của bạn.  - Đánh giá theo cảm nhận  - Rút kinh nghiệm  - Quan sát, chỉ ra theo yêu cầu  - Ghi nhớ  - Rút kinh nghiệm  - Phát huy |

**\* Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ.

----------------------------------------------------------------

***Lớp 1B - tiết 3*** **THỂ DỤC**

**BÀI 1: TỔ CHỨC LỚP – TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG**

**I. Mục tiêu bài học**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Nắm rõ được nội quy tập luyện, lựa chọn cán sự bộ môn. HS tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước các nội quy tập luyện trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Làm quen, biết phân công, hợp tác trong nhóm và tham gia trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Nắm được các nội quy tập luyện, chương trình môn học.

Biết nghiên cứu SGK, quan sát , tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.,Trang phục gọn gàng.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể).

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “ Chim bay, cò bay”  **II. Phần cơ bản:**  **1. Phổ biến nội quy môn học.**  - Biên chế tổ tập luyện.  - Chọn cán sự bộ môn.  - Giới thiệu chương trình học .  - Phổ biến nội quy tập luyện.  **2. Trò chơi vận động.**  “ Diệt các con vật có hại”  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 - 7’  2 x 8 N  16-18’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  - GV chọn học sinh nhanh nhẹn, có sức khỏe tốt, thông minh làm cán sự lớp. Phân công các tổ tập luyện và sắp xếp vị trí cho học sinh.  - GV nêu ngắn gọn những quy định của 1 tiết thể dục:  + Tập hợp ở ngoài sân dưới sự điều khiển của cán sự lớp.  + Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.  + Vào học đúng thời gian, ra vào lớp phải xin phép.  - GV chỉ dẫn cho hs thế nào là trang phục gọn gàng và vị trí tập luyện.  - GV nêu tên trò chơi  -GV hướng dẫn HS cách chơi.  - Gv hỏi hs xem những con vật nào có hại, có ích(kết hợp xem 1 số tranh)  Thống nhất cả lớp khi nêu tên con vật có hại thì hô “diệt!diệt!diệt” còn tên con vật có ích thì đứng im, ai hô là sai.  10  - Tổ chức lớp chơi.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn hs thực hiện.  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  **ĐHTC**  x x x x x x x x  x x x x x x x x  - HS lắng nghe.  x x x x x x x x  x x x x x x x x  - Đội hình hàng ngang  - HS chú ý quan sát sự phân công của GV.  - HS chú ý lắng nghe gv phổ biến nội quy.  **ĐH**  x x x x x x x x  x x x x x x x x  - HS lắng nghe.    - Chơi theo đội hình hàng ngang  - HS chú ý lắng nghe cách tham gia trò chơi.  - HS tham gia chơi sôi nổi  HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc***  x x x x x  x x x x x  x x x x x  ▲  ***- ĐH xuống lớp giống ĐH nhận lớp.***  - Gv hô “ Cả lớp giải tán” - Hs hô “ Khoẻ”! |

***---------------------------------------------------------------***

***Thứ ba ngày 10 tháng 9 năm 2024***

***SÁNG***

***Lớp 2A -*** **tiết 1+2 MĨ THUẬT**

**BÀI 1: BẦU TRỜI VÀ BIỂN CẢ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Gọi tên được các màu. Pha được màu và chỉ ra được màu cho cảm giác đậm, nhạt. - Tạo được bức tranh thiên nhiên có sử dụng màu đậm, màu nhạt.

- Bước đầu phân tích được sự phối hợp màu đậm, màu nhạt trong tranh, ảnh.

- Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp thiên nhiên trong tranh, ảnh.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Ảnh, tranh vẽ bầu trời và biển, video về các con vật dưới đại dương.

- HS : Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán,…

**III*.* Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động 1:**  **Khám phá**  **\* Nhận biết màu sắc:** | **\* Khởi động:**  - Bài hát: “ Bé yêu biển lắm” để tạo không khí.  Yêu cầu HS lắng nghe và ghi nhớ xem có những hình ảnh gì xuất hiện trong bài hát?  - Giới thiệu SGK và Vở bài tập Mỹ thuật 2.  - Yêu cầu HS lấy đồ dùng cho bài học hôm nay.  **Nhiệm vụ của GV**: Khuyến khích HS quan sát các loại màu, pha màu và thảo luận về các màu mới được tạo ra để nhận biết và cảm nhận nhóm màu đậm và màu nhạt.  -  **Câu hỏi thảo luận:**  1.Theo con, màu đậm là những màu nào?  2. Màu nhạt là màu nào?  3. Sau khi pha các cặp màu cơ bản, ta có những màu gì?  4. Nhóm màu pha với màu vàng cho ta cảm giác đậm hay nhạt?  5. Màu xanh lam, xanh lá, tím cho ta cảm giác gì?  6. Màu đỏ, nâu, cam,… cho ta cảm giác gì?...  - GV nhận xét chung, biểu dương nhóm trả lời tốt.  - Yêu cầu HS làm BT trong VBT trang 4. | - Hs quan sát và lắng nghe.  - HS trả lời: ( Biển, bầu trời, các bé,..).  - HS lấy SGK, VBT Mỹ thuật.  - Hs lấy đồ dùng.  - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV:  - HS mở SGK trang 6.  - HS quan sát màu, pha màu.  - Chỉ ra nhóm màu đậm, nhóm màu nhạt.  - Nêu tên các màu được pha từ 2 màu cơ bản.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trả lời.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **\* Ghi nhớ:** Các màu cơ bản có thể pha trộn với nhau để tạo ra các màu sắc mới có độ đậm, nhạt khác nhau.  - HS lắng nghe.  - HS làm bài thực hành. |
| **Hoạt động 2:**  **Kiến tạo**  **kiến thức –**  **kĩ năng.**  **\* Cách vẽ tranh về bầu trời và biển:** | **Nhiệm vụ của GV**: Khuyến khích HS quan sát hình minh hoạ trong SGK để nhận biết cách vẽ tranh về bầu trời và biển, cách sử dụng màu khi vẽ tranh về bầu trời và biển.  - Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ ở SGK trang 7, thảo luận để nhận biết các bước thực hiện bài vẽ.  - **Câu hỏi thảo luận:**  1. Theo con, có mấy bước để vẽ tranh về bầu trời và mặt biển?  2. Bước nào được vẽ bằng nhiều nét?  3. Bước nào có vẽ màu đậm, màu nhạt?  - GV gọi HS nhắc lại các bước vẽ.  **- GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ**: | - HS quan sát trình chiếu trên bảng: (H1, 2, 3 trang 7/SGK )  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trả lời.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **\* Các bước vẽ tranh về bầu trời và biển:**  **B1**. Vẽ nét tạo ranh giới trời và biển.  **B2**. Vẽ hình mặt trời và sóng nước bằng nét màu.  **B3**. Vẽ màu cho phù hợp với bầu trời và mặt biển.  - HS nhắc lại các bước vẽ tranh.  **\* Ghi nhớ:** Màu sắc có thể tạo nên độ đậm, nhạt trong tranh. |
| **Hoạt động 3:**  **Luyện tập – sáng tạo**  **\* Vẽ và cắt, dán tranh về bầu trời và biển:** | **Nhiệm vụ của GV**:  Hướng dẫn HS thực hành bài vẽ và cách phối hợp các màu hài hoà, linh hoạt khi vẽ.  Khuyến khích, hỗ trợ HS vẽ và cắt hình thuyền để dán vào mặt biển trong bài vẽ sau khi vẽ xong màu.  - Hãy quan sát và trả lời các câu hỏi sau:  1. Con chọn những màu nào để vẽ phần bầu trời, màu nào để vẽ mặt biển? Vì sao?  2. Màu nào pha với nhau được màu có cảm giác nhạt?  3. Tại sao mặt biển cần màu đậm?  4. Con sẽ vẽ chiếc thuyền to hay nhỏ để cắt, dán vào sản phẩm mỹ thuật?  5. Hình dáng thuyền thế nào? Có buồm không?  6. Con muốn trang trí thêm gì cho bức tranh?...  - Cho HS xem bài của HS đã làm cùng chủ đề để HS tham khảo.  - Yêu cầu HS làm bài tập trong VBT trang 5. | - HS quan sát.  - HS trả lời và nhận thức.  - HS nhận xét, bổ sung.  - **Cách vẽ:**  + Chọn màu để vẽ.  + Tạo bức tranh về bầu trời và biển theo ý thích.  + Vẽ và cắt, dán thêm thuyền, mây,…cho tranh thêm sinh động.  **Lưu ý:** Hình vẽ thêm cần có kích thước phù hợp với bức tranh, không quá to, hoặc quá nhỏ.  - HS nhắc lại các bước vẽ tranh.  - HS quan sát.  - HS làm bài tập. |

\* Dặn dò: Quan sát hình ảnh một số con vật dưới đại dương: Cá mực, cá, cua, rùa, sao biển,….

----------------------------------------------------------------

***Lớp 4A - tiết*** 3, 4 **MĨ THUẬT**

**Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ**

**Bài 1: TRANH XÉ DÁN GIẤY MÀU**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nêu được cách tạo bức tranh về hoạt động đáng nhớ của gia đình.

- Tạo được sản phẩm mĩ thuật về đề tài gia đình bằng cách vẽ và xé, dán giấy.

- Chỉ ra được màu nóng, màu lạnh, chất cảm trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

- Chia sẻ được tình yêu thương, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.

- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.

- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.

- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

**2. Năng lực.**

\* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh xé, dán bằng giấy màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh xé, dán giấy màu có trang trí hoa văn và hình tượng con người theo nhiều hình thức khác nhau.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh có trang trí bằng cách xé, dán giấy màu.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

- GV dẫn dắt vấn đề:

**A. KHÁM PHÁ.**

**- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 1: Tạo hình nhân vật bằng cách xé, dáng giấy màu.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh một số dáng người xé dán từ giấy màu ở trang 6 trong SGK *Mĩ thuật* *4*, và cho GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhớ lại những động tác, tư thế của người thân đang làm công việc thường ngày ở gia đình.  - Yêu cầu HS tạo hình nhân vật đang làm việc bằng hình thức xé dán giấy màu đã học.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Em đã tham gia những công việc thường ngày nào cùng người thân trong gia đình?*  *+ Hình dáng của mỗi người khi làm các công việc đó như thế nào?*  *+Em sử dụng màu giấy nào để tạo hình các nhân vật?*  *+ Cách xé dán giấy màu để tạo hình nhân vật thể hiện như thế nào?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Kết hợp các hình xé, dán từ giấy màu có thể tạo được không gian xa, gần và chất cảm trên bề mặt sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã quan sát**được cách xé, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật* *và tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé, dán giấy màu ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.  - HS quan sát hình ảnh trong SGK *Mĩ thuật* *4.*  - HS tạo hình nhân vật đang làm việc bằng hình thức xé dán giấy màu.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *- HS ghi nhớ.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:**

**- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 2: Các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật* *4.*  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo tranh xé dán giấy màu về đề tài gia đình theo cảm nhận của bản thân thông qua hình minh họa.  - Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo tranh xé dán từ giấy màu.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Nêu các bước tạo bức tranh xé dán về đề tài gia đình.*  *+ Hình minh họa thể hiện hoạt động gì?*  *+ Có thể tạo không gian trong bức tranh bằng cách nào để thể hiện được khung cảnh diễn ra hoạt động của các nhân vật?*  *+ Để hoàn thiện và tạo sự sinh động cho bức tranh, bước xé dán thêm chi tiết cần thực hiện trước hay sau khi tạo không gian tranh…?*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã quan sát và tìm hiểu nhận biết các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình ở hoạt động 2.*  ***\* Củng cố, dặn dò.***  - HS chuẩn bị tiết sau. | - HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật* *4.*  - HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo tranh xé dán giấy màu.  - HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo tranh.  *+ HS nêu các bước và trả lời câu hỏi?*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời?*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS ghi nhớ. |

**C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.**

**- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 3: Tạo tranh xé dán về hoạt động trong gia đình.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| - Yêu cầu HS tham khảo các sản phẩm tranh xé dán ở trang 8 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS:  + Hình dung về cảnh vật, không gian và hình dáng hoạt động của các nhân vật.  + Thực hiện bài vẽ theo các bước đã gợi ý.  - Khuyến khích HS tạo thêm điểm nhấn cho nhân vật, cảnh vật trong tranh.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Em sẽ tạo bức tranh thể hiện hoạt động gì của gia đình?*  *+ Em sẽ tạo cảnh vật gì để thể hiện rõ hoạt động của nhân vật trong tranh?*  *+Em sẽ tạo cảnh vật, không gian của tranh với màu sắc như thế nào để phù hợp với nhân vật…?*  ***\* Lưu ý:***  *- Dán cảnh vật của bức tranh ở xa trước, ở gần sau.*  *- Có thể tạo thêm nhân vật cho bài xé dán thêm sinh động.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách* *chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật ở hoạt động 3.* | - HS tham khảo các sản phẩm tranh xé dán ở trang 8 trong SGK *Mĩ thuật 4.*  - HS hình dung và phát huy lĩnh hội.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  *- HS ghi nhớ.* |

**D. PHÂN TÍCH** – **ĐÁNH GIÁ.**

**- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.  - Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày về sản phẩm của mình, của bạn, nêu cảm nhận về cảnh vật và không gian trong tranh.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cách xé dán, phối hợp màu sắc để tạo không gian cảnh vật trong tranh.  - Chỉ ra cho HS thấy những sản phẩm có hình ảnh, màu sắc, cách phối hợp nhân vật và không gian trong tranh hợp lí, hài hòa.  - Gợi ý cho HS cách điều chỉnh, bổ sung để sản phẩm hoàn thiện hơn.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Em thích sản phẩm xé dán nào? Vì sao?*  *+ Các nhân vật trong tranh đang làm gì?*  *+ Cảnh vật trong tranh thể hiện không gian ở đâu?*  *+ Theo em nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để sản phẩm sinh động và hoàn thiện hơn?*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**biết cách tổ chức trưng bày và chia sẻ các sản phẩm yêu thích, về cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong sản phẩm ở hoạt động 4.* | - HS trưng bày sản phẩm.  - HS thảo luận, chia sẻ cách xé dán.    *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  - *HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.**

**- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu một số hình thức tranh cắt dán.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| - Yêu cầu HS quan sát tranh ở trang 9 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và một số bức tranh cắt dán với chất liệu khác của họa sĩ gắn với nội dung bài do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghỉ về màu sắc, cách tạo hình, cảnh vật trong tranh, chất liệu tạo bưc tranh của họa sĩ và cảm xúc của em khi xem bức tranh đó.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Em thích bức tranh nào? Vì sao?*  *+ Chất liệu và hình thức thể hiện của bức tranh đó có gì khác với bài vẽ của em?*  *+ Màu sắc của bức tranh gợi cho em cảm giác gì?*  *+ Em học tập được gì về kĩ thuật thể hiện, cách sắp xếp không gian, hình, màu trong tranh của họa sĩ…?*  ***\* Tóm tắt HS ghi nhớ.***  - Bức tranh được tạo bỡi màu sắc của hình cắt dán từ các chất liệu khác nhau có thể biểu đạt được tình cảm của con người với gia đình và cuộc sống.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã nhận biết thêm được một số hình thức và chất liệu tạo tranh bằng cách cắt hoặc xé dán ở hoạt động 5.*  ***\* Củng cố, dặn dò.***  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS quan sát tranh ở trang 9 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và nêu câu hỏi.  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  - HS lắng nghe ghi nhớ.  *- HS ghi nhớ.* |

-------------------------------------------------------------------

**CHIỀU**

***Lớp 5A tiết 1,2*** **MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ: NGÔI TRƯỜNG THÂN YÊU**

**BÀI 1:** **QUANG CẢNH TRƯỜNG EM**

**I. MỤC TIÊU:**

- Trình bày được cách kết hợp màu sắc với cảnh vật thể hiện không gian, sự vui tươi, nhộn nhịp trong tranh.

- Vẽ được bức tranh thể hiện một góc cách ở trường với các hoạt động của học sinh.

- Chỉ ra được nét, hình, vào thể hiện không khí vui tươi trong bài vẽ.

- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của quang cảnh trường học xanh tươi, sạch đẹp và những cảm xúc của học sinh với bạn bè, thầy cô, trường lớp.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nhận biết được: yếu tố tạo hình để mô phỏng đối tượng thẩm mĩ.

- Trình bày được cách kết hợp màu sắc với cảnh vật thể hiện không gian, sự vui tươi, nhộn nhịp trong tranh.

- Vẽ được bức tranh thể hiện một góc cảnh ở trường với các hoạt động của HS

- Chỉ ra được nét, hình, màu thể hiện không khí vui chơi trong bài vẽ.

- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của quang cảnh trường học xanh tươi, sạch đẹp và giàu cảm xúc của HS, bạn bè, thầy cô trong trường lớp.

**2. Năng lực.**

+ *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

+ *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh phong cảnh trường em.

- Tạo ra được các sản phẩm Mĩ thuật về các thể loại tranh phong cảnh trường em, có trang trí hoa, lá, cây cỏ và hình tượng con người theo nhiều hình thức khác nhau.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh có trang trí bằng cách vẽ, xé, dán.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- SGV *Mĩ thuật lớp 5.* SGK, *Mĩ thuật lớp 5.*

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, Giáo án điện tử.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

- GV dẫn dắt vấn đề:

**A. KHÁM PHÁ.**

**- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: Quan sát thực tế; quan sát tranh, ảnh, sản phẩm Mĩ thuật; tham gia hoạt động trải nghiệm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá quang cảnh trường em.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Nêu được sự khác biệt về mặt của phù điêu với tranh vẽ.  - Tạo được sản phẩm mỹ thuật 2D, 3D về đề tài nhà trường.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho học sinh quan sát hình, thảo luận và chia sẻ về các góc cảnh đẹp và các hoạt động học tập, vui chơi thường diễn ra ở trường em.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Hướng dẫn học sinh quan sát hình ở trang 6 trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 5,* gợi mở để các em nhớ lại các góc cảnh đẹp và các hoạt động học tập, vui chơi thường diễn ra ở trường.  - Tổ chức cho học sinh đi quan sát thực tế hoặc quan sát thêm hình ảnh, đoạn ghi âm ngắn ghi lại các góc cạnh với hoạt động diễn ra trong trường học.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Các hình ảnh thể hiện quang cảnh gì? Ở đâu?*  *+ Có những cảnh vật gì ở quang cảnh đó?*  *+ Chia sẻ về cảnh vật và các hoạt động học tập, vui chơi Ở một góc quang cảnh trường em.…?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Vẽ một góc cảnh trường rồi thêm hoạt động của con người là một trong những cách để tạo bức tranh theo đề tài.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**biết cách**tổ chức quan sát hình, thảo luận và chia sẻ về các góc cảnh đẹp và các hoạt động học tập, vui chơi thường diễn ra ở trường em ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS quan sát hình, thảo luận và chia sẻ chủ đề bài học.  - HS quan sát hình ở trang 6 trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 5.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  - HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.  - HS ghi nhớ. |

**B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:**

**- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thể hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ tranh quang cảnh một góc của trường học.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Mục tiêu.**  - Trình bày được cách kết hợp màu sắc với cảnh vật thể hiện không gian, sự vui tươi, nhộn nhịp trong tranh.  - Vẽ được bức tranh thể hiện một góc cách ở trường với các hoạt động của học sinh.  - Chỉ ra được nét, hình, vào thể hiện không khí vui tươi trong bài vẽ.  - Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của quang cảnh trường học xanh tươi, sạch đẹp và những cảm xúc của học sinh với bạn bè, thầy cô, trường lớp.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Hướng dẫn học sinh quan sát hình minh họa trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 5,* Tìm hiểu và nhận xét các bước phải thanh quang cảnh một góc của trường học.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Tổ chức cho học sinh quan sát hình minh họa ở trang 7 trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 5.*  - Nêu câu hỏi gợi ý để học sinh thảo luận và chỉ ra các bước phải tranh quang cảnh một góc của trường học.  - Gợi ý để học sinh nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh để về quang cảnh một góc của trường học.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Bức tranh được bắt đầu vẽ từ hình ảnh nào? Vì sao?*  *+ Mô tả các bước tiếp theo để thực hiện bài vẽ.*  *+ Để thể hiện được không khí vui tươi, trường học xanh, sạch, đẹp nên vẽ màu như thế nào?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Vẽ một góc cảnh trường rồi thêm hoạt động của con người là một trong những cách để tạo bức tranh theo đề tài.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta biết cách trình bày được cách kết hợp màu sắc với cảnh vật thể hiện không gian, sự vui tươi, nhộn nhịp trong tranh.*  *- Vẽ được bức tranh thể hiện một góc cách ở trường với các hoạt động của học sinh.*  *- Chỉ ra được nét, hình, vào thể hiện không khí vui tươi trong bài vẽ ở hoạt động 2.* | - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS quan sát hình minh họa trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 5.*  - HS quan sát.  + HS trả lời các câu hởi?  *- HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.*  *- HS ghi nhớ,* |
| **\* HOẠT ĐỘNG 3: Vẽ tranh về quang cảnh một góc của trường em.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Biết cách vẽ tranh về một quang cảnh một góc của trường em.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Gợi mở để học sinh nhớ lại quang cảnh của một góc ở trường mà các em thích hoặc có nhiều kỷ niệm và thực hành vẽ tranh theo các bước đã gợi ý.  - Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình thực hành.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  -Rồi mở để học sinh nhớ lại, học quan sát quang cảnh một góc ở trường mà em thích hoặc có nhiều kỷ niệm để thể hiện bài vẽ.  - Yêu cầu học sinh tham khảo các bài vẽ trang 8 trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 5* và do giáo viên chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để học sinh chia sẻ về ý tưởng thể hiện bài vẽ của các em.  - Hướng dẫn học sinh:  + Cách chọn và vẻ phát khung cảnh của một góc trường mà em thích.  + Nhớ lại và vẽ những hoạt động của học sinh phù hợp với góc quang cảnh đó.  + Vẽ hình chi tiết và vẽ màu.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *- Em chọn quang cảnh góc nào của trường để thể hiện bài vẽ?*  *- Quang cảnh đó có những cảnh vật gì?*  *- Em sẽ thể hiện hoạt động nào của học sinh trong quang cảnh đó?*  *- Em sẽ vẽ màu của bức tranh như thế nào?*  *- Em có cách vẽ nào khác thể hiện quang cảnh của một góc trường học?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Biết cách vẽ tranh về quang cảnh một góc của trường em.*  *- Vẽ một góc cảnh trường rồi thêm hoạt động của con người là một trong những cách để tạo bức tranh theo đề tài.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta biết cách* *vẽ tranh về một quang cảnh một góc của trường em ở hoạt động 3.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS ghi nhớ.  - HS thực hành theo sự hướng dẫn của GV.  - HS chia sẻ về ý tưởng thể hiện bài vẽ.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ,* |

**D. PHÂN TÍCH** – **ĐÁNH GIÁ.**

**- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Mục tiêu.**  - Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Giúp cho học sinh trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài, vẽ yêu thích, về không gian và hoạt động màu sắc và nhịp điệu trong bài vẽ.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Hướng dẫn học sinh trưng bày, bày vẽ.  - Nêu câu hỏi gợi ý để học sinh chia sẻ về cảnh vật, hoạt động của các nhân vật, không gian màu sắc và nhịp điệu của bài vẽ.  - Chỉ ra cho học sinh những bài phải có hình đẹp, màu sắc hài hòa, cách phối hợp và không gian gốc cảnh và hoạt động của các nhân vật hợp lý, sinh động.  - Gợi ý cho học sinh cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ hoàn thiện hơn.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Em thích bài vẽ nào? Vì sao?*  *+ Hoạt động gì được thể hiện trong bài vẽ…?*  *+ Bài vẽ có nét, hình, màu như thế nào?*  *+ Các hình ảnh được sắp xếp như thế nào để tạo không gian, nhịp điệu cho bức tranh…?*  *+ Em có cảm nhận gì về quang cảnh và không khí hoạt động mà bài vẽ thể hiện?*  *+ Em có ý tiỏng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ hoàn thiện hơn…?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Danh là hình thức mỹ thuật được thể hiện trên mặt phẳng 2 chiều với các chất liệu khác nhau như: Sơn dầu, sơn mài, lụa, khắc gỗ, xé giấy ghép vải….*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta biết cách* *tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn ở hoạt động 4* | - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ.  - HS trưng bày sản phẩm.  - HS ghi nhớ chia sẻ về cảnh vật, hoạt động của các nhân vật, không gian màu sắc và nhịp điệu của bài vẽ.  - HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.*  *+ HS ghi nhớ.* |

**E/ VẬN DỤNG** – **PHÁT TRIỂN.**

**- Củng cố và kết nối kiến thức Mĩ thuật với đời sống.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu các thể loại tranh.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Mục tiêu.**  - Củng cố và kết nối kiến thức Mĩ thuật với đời sống.  - Tìm hiểu các thể loại tranh.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 5.* tìm hiểu để nhận biếtthêm về chất liệu  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS quan sát tranh ở trang 9 SGK *Mĩ thuật 5.* do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ và chia sẻ về hình thức, chất liệu và nội dung đề tài của các bức tranh.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Nội dung đề tài được thể hiện trong mỗi bức tranh là gì…?*  *+ Mỗi bức tranh đó được thể hiện với chất liệu gì…?*  *+ Cảnh vật trong tranh được thể hiện như thế nào…?*  *+ Cách thể hiện các bức tranh này có điểm gì giống và khác nhau.*  *+ Em thích tranh được thể hiện với chất liệu nào nhất. Vì sao…?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Tranh**là hình thức Mĩ thuật được thể hiện trên mặt phẳng hai chiều với các chất liệu khác nhau như: sơn dầu, sơn mài, lụa, khắc gỗ, xé giấy, ghép vải,…*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết**cách tìm hiểu các thể loại tranh ở hoạt động 5.*  **\* Củng cố, dặn dò.**  - HS về nhà chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 5.*  - HS quan sát và suy nghĩ và chia sẻ về hình thức, chất liệu và nội dung đề tài của các bức tranh.  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *- HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.*  *- HS ghi nhớ.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

-------------------------------------------------------------------

***Lớp 2B tiết 3*** **MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 1)

**I. Mục tiêu**

- HS có những hiểu biết về một số ý tưởng trẻ thơ từ những năm trước. Từ đó hình thành nên ý tưởng cho riêng mình về những điều tốt đẹp xung quanh .

- HS phát triển khả năng tưởng tượng, tạo hình của cá nhân và năng lực hợp tác nhóm

- HS phát triển khả năng diễn đạt những suy nghĩ, ý tưởng, cảm xúc của bản thân

**II. Chuẩn bị**

*1. GV:*

Một số tranh ảnh, bài vẽ về Ý tưởng trẻ thơ, hình ảnh minh họa để Hs dễ hiểu …..

*2. HS :*

- Màu vẽ, bút chì, giấy màu, tranh ảnh sưu tầm…

**III. Nội dung bài giảng**

*1. Kiểm tra bài cũ*

Kiểm tra đồ dùng của HS?

*2. Bài mới*

GV giới thiệu chủ đề: Ý tưởng trẻ thơ

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| ***1: Vẽ cùng nhau***  ***\*Hđ1: Vẽ theo quan sát***  Gv trình chiếu một số hình ảnh về ý tưởng trẻ thơ để HS quan sát và tìm hiểu:  -Kể tên ý tưởng trẻ thơ?  -Kể tên tác giả?  -Nội dung ý tưởng của bạn ấy nói lên điều gì?  GV củng cố lại  - Không gian sống xung quanh chúng ta có những hình ảnh gì?  - Môi trường xung quanh chúng ta có xanh – sạch – đẹp không?  Chúng ta có những ý tưởng gì để phụ vụ cho con người và nhu cầu cuộc sống, xã hội tốt đẹp hơn?  GV củng cố lại .  GV giới thiệu một số ý tưởng khác  HS thực hành  \*Chú ý: Không được lấy ý tưởng của người khác, không được trùng với ý tưởng của bạn.  ***\*HĐ 2: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm***  Trình bày theo cá nhân lên bảng và nhận xét:  - Ý tưởng có trùng nặp với ai không? Có lấy ý tưởng của người khác không? - Có những hình ảnh gì?  - Màu sắc có phù hợp không?  GV củng cố lại và động viên học sinh  **2: Tạo hình 3D, uốn dây thép, nặn**  ***\*Hđ1: Tạo hình từ dây thép, nặn***  GV hướng dẫn học sinh tạo hình  - Tạo hình sao cho sinh động, phù hợp với ý tưởng của mình  Có cần tạo không gian xung quanh không?  ***\*Hđ2: Từ một hình tĩnh chuyển sang hình động***  HS thảo luận và tự sáng tác hoạt cảnh  ***\*Hđ3: Tạo hình cho hình khối trở nên sống động***  Gv hướng dẫn HS tạo hình khối cho các hình ảnh bằng các vật tìm được như giấy bồi trên khung bằng tre, nứa…sau đó học sinh tô màu, dán giấy màu, trang trí thêm chi tiết…  ***\*Hđ4: Trưng bày tác phẩm***  HS trưng bày sản phẩm của mình, của nhóm.  ***\*Hđ5: Thuyết trình và đánh giá***  Gợi ý HS tạo hoạt cảnh   * Ý tưởng của bạn là gì? * Những hình ảnh này nói lên điều gì?   **\* Nhận xét, dặn dò**  Em có nhận xét gì về các hoạt động trong bài học hôm nay?  Em có thêm được ý tưởng gì sau khi chúng ta đã thực hành?  -GV chốt lại kiến thức và nhận xét tiết học. | HS nghe giảng và trả lời câu hỏi  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  HS nghe giảng  HS trả lời  HS trả lời  HS nghe giảng  HS nghe giảng  Hs thực hành  HS trưng bày  HS nghe giảng |

* **Dặn dò**

Y/c Hs về nhà chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau

***-------------------------------------------------------------***

***Thứ tư ngày 11 tháng 9 năm 2024***

**SÁNG**

***Lớp 1A***  **tiết 3 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: VẼ TỰ DO** (3 tiết học tiết 1)

**I. Mục tiêu**

-HS hiểu được vẻ đẹp, sự phong phú, đa dạng của màu sắc trong tranh, biết cách vẽ màu theo cảm nhận riêng để vaanh dụng vào các bài học trong chủ đề

- HS biết cách sắp xếp các hình ảnh đơn lẻ từ ngân hàng hình ảnh để tạo được bức tranh theo yêu cầu của bài học

- HS phát triển khả năng diễn đạt suy nghĩ của bản thân.

**II. Chuẩn bị**

*1. GV:*

Một số tranh ảnh, hình ảnh minh họa để Hs dễ hiểu …..

*2. HS :*

- Màu vẽ, bút chì, giấy màu, tranh ảnh sưu tầm…

**III. Nội dung bài giảng**

*1. Kiểm tra bài cũ*

Kiểm tra đồ dùng của HS?

*2. Bài mới*

GV giới thiệu chủ đề: Vẽ tự do

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| ***1: Vẽ cùng nhau***  ***\*Hđ1: Vẽ theo quan sát***  Gv giới thiệu một số hình ảnh để HS quan sát và tìm hiểu:  - Trong tranh có những hình ảnh gì?  - Màu sắc trong tranh?  - Hình ảnh chính phụ?  - -Nội dung bức tranh nói lên điều gì?  GV củng cố lại  - Không gian sống xung quanh chúng ta có những hình ảnh gì?  - Môi trường xung quanh chúng ta có xanh – sạch – đẹp không?  Chúng ta có những ý tưởng gì để phụ vụ cho con người và nhu cầu cuộc sống, xã hội tốt đẹp hơn?  GV củng cố lại .  GV giới thiệu một số ý tưởng khác  HS thực hành  ***\*HĐ 2: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm***  Trình bày theo cá nhân lên bảng và nhận xét:  - Có những hình ảnh gì?  - Màu sắc có phù hợp không?  GV củng cố lại và động viên học sinh  **\* Nhận xét, dặn dò**  Em có nhận xét gì về các hoạt động trong bài học hôm nay?  Em có thêm được ý tưởng gì sau khi chúng ta đã thực hành?  -GV chốt lại kiến thức và nhận xét tiết học. | HS nghe giảng và trả lời câu hỏi  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  HS nghe giảng  HS trưng bày  HS trả lời  HS trả lời  HS nghe giảng |

***-------------------------------------------------------------***

***Lớp 2A***  **tiết 4 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 1)

Giáo án soạn giảng lớp 2B

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

***-------------------------------------------------------------***

***CHIỀU***

***Lớp 3A tiết 1+2*** **MĨ THUẬT**

**Chủ đề 1: TRƯỜNG EM**

**Bài 1:** **SẮC MÀU CỦA CHỮ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nêu được cách pha và sử dụng màu thứ cấp trong sản phẩm mĩ thuật.

- Tạo và sử dụng được màu thứ cấp trong sản phẩm mĩ thuật.

- Chỉ ra được màu thứ cấp trong sản phẩm mĩ thuật.

- Chia sẻ được vẻ đẹp của màu sắc trong sản phẩm mĩ thuật.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nêu được các sắc màu của chữ, đường nét, để tạo sản phẩm mĩ thuật các mẫu chữ có trang trí hoa văn, hoa lá và hình con vật.

- Tạo được hình mẫu chữ có trang trí bằng giấy bìa màu.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của mẫu chữ có trang trí trong tạo hình sản phẩm mĩ thuật.

- Phát triển trí tưởng tượng trong sáng tạo hình chữ. Có ý tưởng sử dụng các tác phẩm mĩ thuật để học tập.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của các mẫu chữ đẹp trong mỗi cá nhân.

**2. Năng lực.**

\* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về nét chữ, hình màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các mẫu chữ có trang trí hình hoa văn, hoa lá, và con vật theo nhiều hình thức khác nhau.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các mẫu chữ có trang trí, vẽ hình và tô màu.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Đối với giáo viên.**

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

- Giáo án, SGK, SGV. Tranh, ảnh các mẫu chữ trang trí trên bảng, trên tường, đồ vật, sách báo, tạp chí,…

**2. Đối với học sinh.**

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

\* GV dẫn dắt vấn đề:

**A. KHÁM PHÁ.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá một số hình thức trang trí chữ.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu gờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Nhận ra được kiểu chữ cơ bản, cách pha màu thứ cấp để vẽ và trang trí.  - Đọc được tên một số màu thứ cấp.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tạo cơ hội cho HS quan sátmột số mẫu chữ được trang trí và tổ chức cho HS thảo luận để nhận biết cách vẽ và trang trí chữ.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Giới thiệu một số mẫu chữ đã được tang trí.  - Nêu câu hỏi, khuyến khích HS thảo luận để nhận ra đặc điểm và các hình thức trang trí chữ.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Em ấn tượng với mẫu chữ nào?*  *+ Chữ đó có các nét đều hay nét thanh, nét đậm.*  *+ Các chữ được trang trí như thế nào?*  + *Những màu nào được sử dụng để trang trí chữ?*  *+ Màu nào được pha từ hai màu cơ bản?*  *+ Em đã thấy kiểu chữ trang trí được sử dụng ở đâu?*  - Giới thiệu thêm các mẫu chữ đã được trang trí trên báo, tạp chí hoặc đồ vật để HS nhận ra sự đa dạng trong cách trang trí chữ.  - Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ cách pha trộn từng cấp màu cơ bản để tạo ra cách màu mới.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã quan sát**được**một số mẫu chữ được trang trí và thảo luận để nhận biết cách vẽ và trang trí chữ ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận.  - HS quan sátmột số mẫu chữ được trang trí và thảo luận để nhận biết cách vẽ và trang trí chữ.  - HS thảo luận để nhận ra đặc điểm và các hình thức trang trí chữ.  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  - HS nhận ra sự đa dạng trong cách trang trí chữ.  - HS nhắc lại và ghi nhớ.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC** - **KĨ NĂNG:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Cách pha màu thứ cấp.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho HS tìm hiểu và ghi nhớ cách pha màu thứ cấp.  **\* Gợi ý cách tổ chức.**  - Khuyến khích HS quan sát hình minh họa trong SGK trang 7, thảo luận để biết cách pha các màu thứ cấp.  - Hướng dẫn HS cách pha trộn để tạo ra các màu thứ cấp.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Tên các màu cơ bản**đã học là gì…?*  *+ Màu đỏ trộn với màu lam sẽ tạo được màu gì…?*  *+ Màu đỏ trộn với màu vàng sẽ tạo được màu gì…?*  *+ Màu vàng trộn với màu lam sẽ tạo được màu gì…?*  ***\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.***  - Pha các cặp màu cơ bản với nhau sẽ tạo được rất nhiều màu, trong đó màu da cam, màu xanh lá cây và màu tím là màu thứ cấp.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã quan sát hình minh họa để biết cách pha các màu, và cách pha trộn để tạo ra các màu thứ cấp ở hoạt động 2.*  ***\* Củng cố, dặn dò.***  - HS chuẩn bị tiết sau. | - HS tìm hiểu và ghi nhớ.  - HS quan sát hình minh họa trong SGK.    - HS pha trộn màu.  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  *+ HS trả lời:*  ***\* HS ghi nhớ.***  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS ghi nhớ. |

***-----------------------------------------------------------------------------***

***Lớp 1B tiết 3*** **THỂ DỤC**

**Bài 2 : TƯ THẾ ĐỨNG NGHIÊM, ĐỨNG NGHỈ, TẬP HỢP HÀNG DỌC, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ**

**I. Mục tiêu bài học**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước các động tác đứng nghiêm, đứng nghỉ , cách tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết khẩu lệnh và thực hiện được tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ, tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác đứng nghiêm, đứng nghỉ , cách tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “ lộn cầu vồng”  **II. Phần cơ bản:**  **Hoạt động 1**  **\* Kiến thức.**  \* Đứng nghiêm, đứng nghỉ    \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “Số chẵn số lẻ”, “ đứng ngồi theo lệnh”.  **Hoạt động 2**  **\*Kiến thức**  \*Tập hợp hàng dọc    **\* Luyện tập**  **Hoạt động 3**  **\* Kiến thức**  \*Dóng hàng dọc    \*Điểm số hàng dọc    **\* Luyện Tập**  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 – 7’  2 x 8 N  16-18’  2 lần  2 lần  2 lần  1 lần  3-5’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  - GV hô - HS tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV cho 2 HS quay mặt vào nhau tạo thành từng cặp để tập luyện.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  Tổ chức giảng dạy như hoạt động 1  Tổ chức giảng dạy như hoạt động 1  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN thực hiện lại bài tập: tập hợp hàng dọc, dàn hàng đứng nghiêm, nghỉ cho người thân xem. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Đội hình HS quan sát tranh  HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  ***ĐH tập luyện theo tổ***  GV  -ĐH tập luyện theo cặp  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Chơi theo đội hình hàng ngang  HS thực hiện thả lỏng  ***- ĐH xuống lớp giống ĐH nhận lớp.***  - Gv hô“Cả lớp giải tán”- Hs hô “ Khoẻ”! |

***------------------------------------------------------------------***

***Thứ năm ngày 12 tháng 9 năm 2024***

***SÁNG***

**Lớp 1C tiết 1,2 MĨ THUẬT**

**MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**

**BÀI: MĨ THUẬT QUANH TA**

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

-------------------------------------------------------------------------

**Lớp 2C tiết 3,4 MĨ THUẬT**

**BÀI 1: BẦU TRỜI VÀ BIỂN CẢ**

Giáo án soạn giảng lớp 2A

Lưu ý: - *GV chuẩn bị thêm một số hình ảnh minh hoạ cho HS quan sát và tìm hiểu thêm về chủ đề*

------------------------------------------------------------------

***Thứ sáu ngày 13 tháng 9 năm 2024***

**CHIỀU**

***Lớp 2C***  **tiết 1 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 1)

Giáo án soạn giảng lớp 2B

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

--------------------------------------------------------------------------------

**Lớp 1C tiết 2 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: VẼ TỰ DO** (3 tiết học tiết 1)

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

***----------------------------------------------------***

**Lớp 1B tiết 3 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: VẼ TỰ DO** (3 tiết học tiết 1)

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

**Lãnh đạo duyệt Người soạn bài**

(nhận xét và ký duyệt)